

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỢC QUYẾT TOÁN**Công trình: Xây dựng tường rào cổng ngõ nhà văn hóa thôn Hà Xuyên****Hạng mục: Tường rào cổng ngõ, sân nền, nhà để xe***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long)**Đơn vị: đồng*

STT	DANH MỤC	Dự toán (TDT) được duyệt hoặc điều chỉnh	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị thẩm tra quyết toán	Chênh lệch giữa giá trị thẩm tra và dự toán	Chênh lệch giữa giá trị thanh toán và Chủ đầu tư trình
1	2	3	4	5	6=5-3	7=(5)-(4)
	Tổng số	450.000.000	427.445.000	427.445.000	(17.553.423)	-
I	Chi phí xây dựng	368.310.967	368.310.000	368.310.000	(967)	
II	Quản lý dự án	12.691.996	12.691.000	12.691.000	(996)	
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	44.334.458	43.379.000	43.379.000	(953.881)	-
1	Chi phí khảo sát xây dựng	3.020.568	26.960.000	26.960.000	781	
2	Chi phí lập báo cáo KTKT	23.940.213				
3	Chi phí thẩm tra báo cáo KTKT	4.320.000	4.320.000	4.320.000	-	
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	12.099.015	12.099.000	12.099.000		
5	Chi phí lập HSYC, đánh giá HS đề xuất	954.662		0	(954.662)	
IV	Chi phí khác	8.065.000	3.065.000	3.065.000	-	
1	Chi phí thẩm định báo cáo KTKT	500.000	500.000	500.000	-	
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	2.565.000	2.565.000	2.565.000	-	
3	Chi phí thẩm định HSYC	2.000.000			-	
4	Chi phí thẩm định kết quả LCNT	3.000.000				
V	Chi phí dự phòng	16.597.579			(16.597.579)	

26.960.000

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
Công trình: Xây dựng tường rào cổng ngõ nhà văn hóa thôn Hà Xuyên
Hạng mục: Tường rào cổng ngõ, sân nền, nhà để xe

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Số đã thẩm tra quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng (đến ngày 30/5/2025)	Công nợ đến thời điểm kiểm tra		Chênh lệch
						Phải thu	Phải trả	
1	2	3	4	5	6	7= (6)-(5)	8= (5)-(6)	9=(5)-(4)
	Tổng số		427.445.000	427.445.000	384.701.000	-	42.744.000	-
I	Chi phí xây dựng	Công ty TNHH MTV TM và tư vấn xây dựng Hoàng Phú	368.310.000	368.310.000	328.131.000	-	40.179.000	-
II	Quản lý dự án	Công ty TNHH MTV xây dựng Tân Hiệp Long	12.691.000	12.691.000	12.691.000	-	-	-
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		43.379.000	43.379.000	43.379.000	-	-	-
1	Chi phí khảo sát địa hình	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Đức Long	26.960.000	26.960.000	26.960.000			-
2	Chi phí lập báo cáo KTKT							-
3	Chi phí thẩm tra báo cáo KTKT	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Ngân Khánh	4.320.000	4.320.000	4.320.000			-
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Công ty TNHH MTV tư vấn giám sát và xây dựng Thiện Ngân	12.099.000	12.099.000	12.099.000			-
IV	Chi phí khác		3.065.000	3.065.000	500.000	0	2.565.000	0
1	Chi phí thẩm định báo cáo KTKT	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	500.000	500.000	500.000			-
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Phòng Tài chính - Kế hoạch	2.565.000	2.565.000			2.565.000	